SỐ THỨ 1492 — NGÀY THỨ TỪ 8 MARS 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI						
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00	
Các làng và Các công-sở	»	8$00	8$00	8$00	9$00	»	
Sáu tháng.	3$00	3$50	3$20	3$20	3$30	4$50	
Ba tháng	1$50	1$75	1$60	1$60	1$65	2$25	
Một tháng.	0$50	0$60	0$55	0$55	0$60	0$75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBAC TANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 6 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.
Une seule insertion . . . 0$30 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le cm
Réclame dans la 1re page. . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

CÁI GƯƠNG TỐT CỦA NGƯỜI TRÊN

ĐỨC HOÀNG-TỬ ĐẠI-NAM TA MUA PHIẾU CÔNG-THẢI TRƯỚC TIÊN TẠI KHO BẠC HUẾ

Ngày chủ nhật 5 Mars vừa rồi, các Kho-bạc nhà-nước bắt đầu bán phiếu công-thải. Người đến mua phiếu công-thải trước tiên tại Kho-bạc Huế là đức Hoàng-tử Đại-Nam ta. Hôm ấy ngài cùng đi với quan Khâm-sứ Huế, các quan Cơ-mật và các quan chức trong Triều tới tại nhà Kho-bạc, lúc mới bắt đầu mở ngăn-quĩ thì ngài bỏ tiền vào mà mua phiếu công thải trước tiên. Qui-hóa thay ! cái lòng nhiệt-thành công-ích của đức Hoàng-tử Đại-Nam ta, thật là một cái gương tốt cho thần-dân cả nước trông đó mà noi theo vậy.

Thật thế, nước ta là một nước đế-quyền vô thượng ; ông vua không những là một đứng chúa-tể cai-trị thần dân, mà lại là một ông cha thảo, một vị thầy hiền, chỉ bảo xướng xuất mọi điều hay điều phải cho thần dân ta nữa. Hoàng-tử tức là trừ-quân trong nước, bóng mặt trời ở Đông-cung mới mọc, ánh sáng đã chiếu-diệu khắp bốn phương trời, nhất ngôn nhất hành đều là khuôn mẫu cho thần dân cả nước. Cuộc công-thải này là một cuộc công-ti-ải tự chính-phủ Đông-pháp ta phát-hành để làm cơ việc kinh-tế trong xứ Đông-pháp, chính là một việc công-ích rất lớn-lao lâu dài lắm ; cái nghĩa-vụ làm thần dân trong nước ai cũng phải sốt-sắng cổ đường công ích mà ghé vai gánh vác vào một phần. Một vị trừ-quân trong nước có cái trách-nhiệm chỉ-bảo xướng-xuất mọi điều hay điều phải cho thần dân, nay đức Hoàng-tử Đại-Nam ta đã lấy thân làm mẫu mà chỉ bảo xướng-xuất cho thần-dân trong nước ta biết cái nghĩa-vụ nên làm. Tiền-thánh ta đã có dạy rằng : Người trên như gió, người dưới như cỏ ; gió chiều nào thì cỏ lướt theo. Hỡi quốc-dân ta ơi ! Chúng ta là thần dân trong nước, soi cái gương tốt của người trên nhiệt thành công-ích như thế, ta há chẳng nên theo cái gương tốt ấy mà đua nhau bỏ tiền ra mua trái-phiếu để làm trọn cái nghĩa-vụ làm thần dân trong nước du ?

B. Q.

SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT INDOCHINOIS EN PIASTRES
NÊN MUA QUỐC-TRÁI ĐÔNG-PHÁP TÍNH BẰNG BẠC
元銀算票債公法東買宜

NGHĨA-VỤ

Hai tiếng «nghĩa vụ» ở trong xã-hội ta bây giờ đã thành là cái tiếng khẩu-đầu ; nhưng người nói nghĩa-vụ thì nhiều, mà người làm nghĩa-vụ thì ít, phần nhiều là mượn cái tiếng nghĩa-vụ để mưu sự quyền lợi của mình, khác nào như khoác cái vỏ nghĩa-vụ ở ngoài cho kín cái ruột quyền-lợi ở trong vậy. Muốn thực hành được nghĩa-vụ thì phải có cái quan-niệm rất chân chính rất phân minh về nghĩa-vụ mới được. Nghĩa vụ là gì ? là những việc nghĩa nên làm, những việc tự trí khôn mình lương tâm mình nó buộc mình phải làm, mình không muốn làm cũng được, không ai bắt, nhưng tự trong bụng mình biết rằng làm thời hay hơn, nên hơn, phải hơn ; nghĩa-vụ không phải là một sự bắt buộc như pháp-luật : nghĩa-vụ là những lời khuyên của trí khôn, của lương-tâm, khiến cho người ta lấy quyền tự-do mà theo làm, càng không ai bắt lại càng phải nên làm, vì tự mình thấy như mình có trách-nhiệm ở đây, không phải trách nhiệm đó với ai mà là trách-nhiệm đối với trí khôn mình, lương-tâm mình. Ấy người ta sở-dĩ họn muôn vật là biết có trách-nhiệm như thế.

Trong muôn vật duy có người ta là một giống có tính hoạt động hơn cả, nhưng sự hoạt-động ấy không phải là một cái sức mạnh vô trí vô giác đâu ; người ta biết quyết muốn, nghĩa là trong hai ba đường hoạt-động biết kén chọn đường nào là hơn là phải ; sự kén chọn đó là tự do, không gì ép buộc, duy đã là người thì ai cũng có ý muốn kén chọn được thế nào cho xứng đáng, thế nào là phải là nên.

Người ta lại là một giống biết tư-tưởng hơn cả, không những biết cảm giác những sự ở quanh mình, không những biết quan niệm những sự cảm-giác ấy, không những biết ghi nhớ và lý-hội các sự-minh kinh nghiệm, mà lại biết tưởng-tượng ra cái lẽ phải đối với mọi sự vật ở ngoài, vì thế mà biết rằng trong cách người ta cư xử ở đời cũng phải có phép-tắc, cũng phải cho thế nào là nên là phải.

Sâu nữa, người ta lại là một giống có cảm-tình hơn cả, mà cái cảm tình ấy lại thường biểu-lộ được cái tình cao-thượng của người ta : tuy cảm tình của người ta ai cũng đôi với mình trước nhất ai cũng có cái lòng tự-yêu tự-quí mình hơn cả, song cũng biết có cảm-tình với kẻ khác, cũng nhiều khi biết thương yêu kẻ khác, lại thường có cái lòng tưởng vọng cao xa nữa, khao-khát muốn tới được cái cõi tuyệt đích hoàn toàn ; bởi có cái lòng tưởng-vọng như thế, nên hễ làm được sự gì hay gần được cái cõi hoàn-toàn kia thì thấy trong mình vui vẻ khoan-khoái không gì bằng ; trái lại, hễ làm sự gì dở xa cách cái cõi hoàn toàn kia thì thấy trong lòng buồn rầu và hơi như hổ thẹn.

Ấy ba cái năng-lực đó là ba cái ưu-điểm người ta khác với muôn vật, tức là cái năng-lực biết được nghĩa-vụ mà làm được nghĩa-vụ ở đời ; nếu làm người mà không biết được nghĩa-vụ, làm được nghĩa-vụ, tức là không có cái ý quyết muốn, không có cái trí hiểu biết, không có cái tình cảm động mất hết ba cái ưu-điểm làm người mà tự hạ cùng muôn vật vậy.

Người ta phàm đã có cái ý quyết muốn, cái trí hiểu biết, cái tình cảm-động thì tất là biết được nghĩa-vụ mà làm được nghĩa-vụ ; nhưng người ta tuy cao hơn muôn vật mà cũng là một giống vật, cũng không tránh khỏi cái lệ sinh tồn cạnh tranh của tạo-hóa, ngoài cái lòng nghĩa-vụ, ai cũng lại phải có cái lòng quyền-lợi nữa để tự mưu cái kế sinh tồn, mà cái lòng nghĩa vụ với cái lòng quyền-lợi thường không dung nhau ; đời nào cũng vậy, nước nào cũng vậy, ở đâu cũng thấy quyền-lợi với nghĩa vụ hai cái ấy không mấy lúc là không đứng vào cái cảnh giao-chiến mà xung-đột nhau luôn ; cái cuộc giao-chiến ấy lại chính khởi ra từ chỗ ẩn-vi vuông-góc của người ta, trong bụng người nào cũng vẫn có một cái giới-tuyến hai đàng đối địch nhau nghiêm nhiên như hai địch-quốc, cứ đứng nọ chực tranh bờ lấn cõi mà sang chiếm đoạt lấy thành trì phủ khố của đàng kia nhiều lúc đứng nghĩa-vụ thắng mà đứng quyền lợi thua, cũng nhiều lúc đứng quyền-lợi tiến mà đứng nghĩa vụ thoái ; trong cái cơ tiến thoái, những trận được trận thua như thế, chính là cái cần để xông, cái thước để đo nhân-cách cao hay là thấp, đời suy hay là đời thịnh, nước hay hay là nước hèn ; nói từng người thì lúc nào lòng nghĩa vụ thắng được lòng quyền-lợi là lúc ấy nhân-cách của mình nó cao lên, mà lúc nào lòng quyền-lợi thắng được lòng nghĩa-vụ là lúc ấy nhân-cách của mình nó thấp xuống ; nói trong một đời thì lúc nào nghĩa-vụ nhiều người sốt sắng là lúc ấy quyết không phải đời suy, mà lúc nào nghĩa-vụ không kể đoái hoài là lúc ấy quyết không còn đời thịnh ; nói trong một nước thì lúc nào người trong nước coi nghĩa-vụ là trọng là lúc ấy nước đến ngày hay, mà lúc nào người trong nước coi nghĩa-vụ là khinh là lúc ấy nước đến ngày hư vậy.

Tiên-nho có câu : « Kẻ học-giả trước hết phải biết phân biệt điều nghĩa với điều lợi cho thật nghiêm ». Chẳng những kẻ học-giả, trường phàm người ta ai cũng phải như thế, vì có lòng nghĩa-vụ mới xứng đáng cái tư-cách làm người, mà điều nghĩa với điều lợi không phân biệt được thật nghiêm thì lòng nghĩa-vụ thường dễ bị lòng quyền lợi nó lấn mất hẳn đi. Nhất là ở vào một cái xã-hội quyền-lợi chủ nghĩa cường thịnh hành như xã hội ta bây giờ, đi đâu đâu cũng chỉ thấy xô đẩy nhau về lợi, danh đọi nhau về lợi, ngoài cái lợi không còn biết cái gì là luân-lý, cái gì là đạo-đức, cái gì là phẩm-hạnh nữa, nếu không chiến thắng được cái lòng quyền lợi ấy thì làm sao giữ được cái lòng nghĩa-vụ cho khỏi đang cơn tư-cách sắn lược, thì trong trí khôn mình, trong lương-tâm mình thường thấy mâu thuẫn phản đối một cái mệnh lệnh rất nghiêm rằng : phàm cái quyền lợi gì mà có khuy-tổn đến cái nghĩa vụ của mình thì phải cam tâm mà cải xả ; phàm cái nghĩa-vụ gì mà có hao hiệt đến cái quyền lợi của mình cũng cần phải quyết chí mà hy-sinh ; chẳng những không được nuông chiều nghĩa vụ để mưu sự quyền lợi của mình, mà có khi phải lỗ quyền lợi của mình để làm cho toàn nghĩa-vụ.

P.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux ngày 7 Mars 1922

Ngày kỷ-niệm nhất bách ngũ thập tam niên của ông Marceau

Ở Chartres đã làm lễ kỷ niệm nhất bách ngũ-thập tam niên ông Marceau M Deschanel và M. Maunoury có đọc diễn văn.

Đám tang ông Henry Bataille

Ngày hôm thứ hai đã cất đám nhà văn-sĩ Henry Bataille. Millerand phu-nhân có đi đưa đám, và đại-tá Ménard thì đại-diện quan Giám-quốc Millerand. Đám đưa về qui quán ở Moux gần Carcassonne.

Lễ bách chu niên kỷ-niệm ông Octave Feuillet

Ở Saint-Lô đã làm lễ bách chu niên kỷ niệm ông Octave Feuillet. M. Henri Bordeaux đã đọc.

Việc nước Đức

Binh-linh và thường-dân đã về đảng Quốc-gia đã hội-nghị ở Berlin để phản-đối việc bắt nước Đức nộp những tội nhân về việc chiến tranh. Những nhà đến hội-nghị quyết nghị thi hành mọi cách mà phản đối việc ấy.

Hội-đồng cố cầu phiếu ưng chuẩn một bản án-tiền yêu-cầu chánh-phủ kháng cự Đồng minh liệt quốc về việc ấy.

Việc nước Mỹ-kỳ

Báo *Cuca o Tribune* nói rằng Nguyên lão Nghị-viện Mỹ-kỳ đã ưng chuẩn bản giao-ước Thái-bình-dương, song cũng có lành trừ một vài khoản. Nhiều ông nghị viện có nói rằng các ông sẽ tán-trợ cho việc ưng chuẩn tờ giao-ước Thái-bình dương, nhưng ắt sao cũng phải lành trừ một đôi khoản mới được.

Cuộc hội-nghị Gênes

Hội đồng các nhà quản-định Đại pháp coi về việc sửa chương trình cuộc hội nghị Gênes không hội nghị ngày hôm thứ ba mới rồi. Bản tờ trình của hội-đồng nay có thể nói rằng đã soạn xong rồi. Bản tờ trình ấy kể quan Giám quốc y chuẩn sẽ dùng làm chương trình chuyên môn của cuộc hội nghị Gênes, và các nhà giám định Pháp sẽ đem bàn với các nhà giám-định Đồng-minh tại kỳ hội ngày 15 Mars này. Cứ như lời mấy nhà báo quán kia, thì nay có muốn lập lại cuộc giao-dịch với nước Nga, cũng không cần phải bắt chánh phủ Quá-khích thay đổi bản các luật pháp xã hội và kinh-tế làm gì. Cứ như ý kiến các nhà ấy, thì nay chỉ nên lập các bản giao-ước đại bạo, khiến cho các người có quyền lợi kia khác được huở-lợi đã các khoản bảo-chứng, mà lại không mất lòng dân sự chốn thôn quê nước Nga. Các nhà giám-định Đại-pháp tại bản-rền đặt các tòa thẩm-phán của người Nga và người ngoại-quốc. Sau cùng, cứ như ý các nhà ấy thì lập tức giao-dịch với nước Nga phải thi-hành một cách tiện lợi và có tuần tự mới được, mà phải bắt đầu từ miền nào các vật-liệu đem xuất cảng được dễ dàng.

Ngày thứ hai nầy, các đại-biểu của các nước về cuộc hội Đồng-minh sẽ hội-nghị ở Belgrade để ấn định những vấn-đề nào nên bàn vào chương-trình của hội nghị Gênes.

Các báo-quán ở Bá-lan cũng lưu-tâm về cái vấn-đề tu-phục nước Nga-la-tư lắm. Các báo ấy mong rằng nước Bá-lan sẽ nhân cuộc hội-nghị Gênes ấy mà tỏ cái trách-nhiệm của nước Bá-lan có thể càng đáng được ở miền Đông Âu và miền Tây Á.

Chánh-phủ Xô-viết đối với việc chế nạn quân bị

Cứ như lời báo *Daily Express*, thì M. Trotsky có nói : Trước khi hội đồng Gênes hội-nghị, cần phải đặt lấy một triệu sáu trăm ngàn livres sterling binh khí. Nghe đâu viên ấy-viên của chánh-phủ Xô-viết ở Reval đã nhận được mệnh-lệnh lấy số tiền ấy ở các nhà ngân-hàng ở Esthonie cho các viên cán-sự của chánh-phủ Xô-viết ở nước Anh mà Moscou thì sẽ gửi kim-cương và ngọc-nai đến Esthonie để bán lấy tiền.

Quốc-trái Đại-Pháp — 3 /. 57,60 — 4 / 1918 64,25. — 5 /. 78,25 — 5 /. 1920. — 92,75. — 6 /. 1920 94.

Cuộc Quốc-trái này chỉ cần đến 12 vạn người mua mà thôi nghĩa là trong một cõi Đông Pháp một nghìn người mà được có 6 người mua. Như thế thì chắc là không đủ vé mà bán cho khắp mọi người ai muốn được trúng số một vạn, phải nên mua vé ngay kẻo chậm.

Cuộc du-lịch Tây-tư-ba

Tôi xuất-dương lần này là năm và tới xứ Tây-ba-ba lần này nữa là ba. Nghĩ cũng quê cha đất tổ thì ai chẳng mến, ai chẳng yêu, song nước non vẫn nước non nhà còn đó trong nước tự Nam tới Bắc, đâu chẳng có đủ lại vẻ chân rời như nơi Tân non Nùng chẳng những non rừng xanh nước biếc, đi lại cũng đi lắm vậy. Nhưng ai trước khi bước ra đi chẳng ngẫm ngợi, lia nước lia nhà, lòng ngao ngán bước đi không nỡ. Song nếu cứ ở nhà thì biết ngày nào khôn, nên phải đi cho biết đó biết đây thì mới là phải. Vả chăng sự du-lịch là một cuộc vui giải trí, có kim vẫn công nhận là hay, các cụ đời xưa thường bảo rượng tài thơ mà tìm những nơi non xanh nước biếc vẫng ai làm thú. Đến đời nay thì cái ý kiến ấy lại trọng tự hơn xưa vậy, tức là cái cuộc du-lịch của người ta đi ra được bước nào là lấy làm khoa học bước nấy. Không những rằng đi quanh thế giới mà lại còn có thì những nơi ở lân hóc chưa ai đến bao giờ, như Nam-cực bắc-cực địa cầu thì lại có lắm nhà hám đi lắm.

Hôm xuống tàu, giời xanh mây tỏ, mặt giờ tắp lô ở chân giời, tàu là là từ Saigon đi ra cửa bể Ô-cấp. Không mấy lúc, coi lại sau khuất song quất quẹo, trong đăng trước bài ngát bể khơi, tàu từ đó thẳng hướng nam mà chạy. Từ sang đen trưa, ra sau đến cơn gió vẫn cho thấy núi ở Ô-cap, rồi mây am mợ dần ; độ hai giờ chiều, trong trước mặt đã thấy mấy dặng núi con-con, ; nhưng coi bề lớn bề ngắn, nên núi đã to lớn dần dần thì cũng như một vài đám mây bao bọc và dịu thế hiểm hoc, nên thành-phố đông làm coi cảnh có đẹp chứa những người phong tình và phải-lưu ra đó : trông ai cũng ghé mà đã coi thấy cái phong cảnh xinh đẹp chẳng nhầm, ngắm bao nhiêu lại đem lòng hãy khen ; lần lần ở đó có một buổi sáng, tôi sáo neo chạy ; buổi sáng sương mù mịt mờ cảnh nào lại có cảnh một giờ sau ngang, trong ý như một cái cảnh ở bức tranh sơn-thủy người ta vẽ vậy.

Do Võ Phi Hùng Cúa HS Petrus Ký (67-74) Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tàu chạy quá trưa về chiều mà trông lại vẫn còn thấy đảng núi Côn lôn, rồi lâu mấy cha mới hết. Buổi chiều hôm ấy quang giới, trông bốn bề bát ngát, một giới một nước mênh mông ; lại vừa là mùa không có sóng, lên gác cao nọ ôi ngắm giới mây, trong lòng khoan khoái vô cùng.

Đi một ngày một đêm nữa mới tới bến. Còn cách nữa ngày trước khi tới, thì coi xa xa rừng núi xanh om thực là đẹp mắt vô cùng ; thỉnh thoảng lại có một đôi đảo nhỏ chơ vơ giữa biển mà không có một hòn núi nào, lớn nhỏ đều có cây xanh bao bọc. Lắm nơi trông giữa rừng lại có khói lên thì đủ biết rằng lác đác có người ở cả, trong xa gần có núi cả mà tàu chạy nhanh tựa như đi chậm.

Ngoài biển thuyền buồm cũng nhiều, song chỉ những nơi gần bờ mới có lắm, phần nhiều là thuyền đánh cá. Còn tàu đi về thì nhiều lắm, gặp nhau luôn, nên tuy mình ở mặt nước lênh đênh mà ngờ cũng quanh cũng khá vui mắt.

Gần tới cảng Tân gia ba thì coi cái cảnh vật cũng đã khác lắm ; vì là một vũng bể đi len vào, về bên tả thức là Tan-gia-ba thì thuộc về Anh và cách một quãng bể bên kia thì thuộc về Hà lan cai-trị, tức là đảo Sumatra. Ngày cho cửa sông vào thì có một cái nhà nhỏ và không cao lắm, trên và quanh đó toàn đại-bác chia ra các ngả và trên đỉnh núi thì có đèn chiếu khi ấy tàu còn phải dừng ngoài cửa sông để đợi quan y-viện ra khám bệnh nhất-thời cùng người và xem xi có bệnh truyền nhiễm thì chưa được vào bờ vội và đã có một cái tàu nhỏ đem luôn sang một nhà thương gần đấy hun thuốc đã. Khi ấy chỉ có mấy người Âu-độ mang cả hòm xiểng xuống tàu đem sang nhà thương mà thôi, còn thì mạnh khỏe. Tàu vào trong sông rồi thì lại kéo có hiệu gọi pilote xuống đưa đường vào bờ.

Hải-cảng ở ngay bờ bể, sông trong bến thì dao sông xây bờ kiên cố lắm và làm theo hình quanh co chữ « chi », ngoài xa nữa thì có rào cách quãng, lại có của ra, có mấy viên thương-chính khám hàng hóa đánh thuế nhập cảng. Những người trên bờ xuống tàu hay khách bộ hành lên bờ thì nào cũng phải qua những cửa ấy.

Bến tàu xây quanh co, tất cả dài nước năm ngoái thước, song quanh co chữ « chi » thì tới gần hai nữa lên một chỗ cao xa xa mà trông lại thì cảng khác chỉ một khu rừng tre cây khỏ, tức là những cột buồm và ống khói tàu vậy, không nói đến những tuyền cả ở xa, cứ coi ngay số tàu xuất nhập hằng ngày thì đủ biết cái sự buôn bán ở xứ này là vì-đại ! Tàu ở trong bến không khác gì xe vào phố mà nhà hai bên là tàu, đường đi là sông, tàu đậu bến nào cuối nào đèn có số cả như số nhà tà ở vậy.

Tàu vừa bỏ neo kéo cầu thì có lính cảnh-sát xuống xét giấy thông-hành từng người rồi kể đến một bọn hải-quan xuống đòi bọc. Tiền xứ ta tới đó phải đổi mới tiêu được, tùy theo thời giá, cứ một đồng bạc ta ngày nay đổi được 1 hay 1.20 hoa-viên (dollar) ở đấy.

Trên bờ vui lắm, xe rất nhiều, xe tay như ở ta thì coi rộng hơn mà toàn người Tàu kéo cả, cũng có xe-điện như ở Hà-thành ta song nhiều đường lắm và xe-hơi thì như mắc cửi. Nhân nói đến xe-hơi thì cũng nên khen họn-cảm máy (chauffeur) ở đó giỏi thật, đường đông xe nhiều mà không có đụng chạm vào ai bao giờ mà vận chạy nhanh ; chỉ có những phố lớn đông người hơn nữa thì ở ngã ba lại có lính tuần-cảnh đứng cản. Tôi ở đấy hơn một tuần-lễ đi cả ngày khắp nơi, mà thiệt vậy, trẻ con cũng không bị xe nghiền bao giờ !

Lên đến nơi thì đã biết ngay rằng cái thế-lực buôn bán của Trung-hoa đáo-để thật, phố xá chật nich những hiệu Khách đài ba hai ba nghìn thước, cờ xanh đỏ chiêu hàng phấp phới trọ phố ; còn những phố nhỏ thì đông người chật hẹp đến nỗi quần áo xanh không có chỗ phơi, phải xăn vào những cây tre dài rồi thò ra ngoài cửa sổ trên các sân chia ra phố, coi lại rợp hơn những cờ rao hàng những phố to. Đường phố thì rộng lắm, hai đường xe điện, hai bên đường thì xe hơi và xe tay, còn người đi bộ thì cứ đi trong hè được mà nắng mưa không phải. Đường phố đông vậy mà sạch sẽ lắm, nhiều phố cống rộng mà coi sân quá đến người, dù có đổ dầy thì cũng trôi đi mau lắm. Những người Âu-châu buôn bán thì ở riêng một nơi xa nữa, phần nhiều là các nhà hàng của người Anh còn thì từng phố một, người Nhật, người Ấn-độ dọn hàng riêng thành dãy một.

Những nhà lớn nhất là nhà Hát, nhà Điện-báo, sở Tuần-cảnh, các nhà Ngân-hàng, cũng là các công sở và các nhà buôn nhiều lắm, nhà làm coi chỉ to lớn và kiên cố, chứ không hoa mỹ mấy, coi vậy thì đã biết người ta chỉ ăn lấy chắc mặc lấy bền mà thôi

Người các nước buôn bán tại đất này thật là giàu thịnh, nên chi các nhà ngân-hàng thật nhiều và nhất là những nhà ngân-hàng Trung-hoa cũng nhiều.

Đường hỏa xa dài nhất là đường đi Vọng-các (Bangkok), còn các đường đi linh tinh các nơi cũng nhiều.

Nếu muốn quan-sát cho trường tận cái tình hình kinh-tế ở xứ này thì ít ra ở bảng năm mới có thể khảo cứu cho hết được, và lại ở đây thông-dụng nhất là tiếng Anh thì không biết mấy mà nếu muốn giỏi tiếng Tàu ra mà hỏi thăm gì thì cũng không được, vì phần nhiều lại là những Khách Sơn-đông hay nơi khác không có giống như tiếng Khách ở xứ ta, nên chi nếu muốn nói gì thì phải đến bút-đàm bằng chữ Hán là tiện hơn cả.

Các công-nghệ của các nước ở đây nhiều không biết bao nhiêu mà kể, không còn thiếu một thứ gì và xét cho cùng thì thật là một nơi dễ làm ăn lắm.

Các cửa-hàng buôn bán hay làm công-nghệ gì thì nghề đâu không có phải thuế môn-bài như ở ta ; nhưng tùy theo đồng niên xuất-nhập nhiều ít lợi tức là mất một tỉ phần trăm mà thôi. Được như thế thì ra nhà nào lỗ nhiều chịu nhiều, lãi ít chịu ít, chứ không kể cửa hàng lớn nhỏ, nếu cửa hàng to mà trong năm lãi ít, phải nộp môn-bài nặng thì thiệt, mà cửa hàng nhỏ được lãi nhiều, môn-bài ít thì ra lại lợi, thế cho nên cái chánh-sách ấy cũng khá công bằng cho tất cả mọi người buôn to buôn nhỏ.

Cái địa-thế cái thật hình-trường những người lao-động hơn là ưu đãng, nên trộm cắp thật ít, làm ăn ra ra bộ thành-thơi lắm. Về chẳng xét xử này công việc làm nhiều mà người làm còn chưa đủ, nên những người lớn bé hay dở đều dễ kiếm kế sinh nhai, làm gì có được những người làm việc phi-nghĩa. Kỷ-giả lại cố-ý lưu tâm xem xét không đâu thấy một người ăn-mày nào ; hoặc giả cũng có, song chỉ là bọn đi làm trò như múa dao, lộn nhào chỉ đó kiếm tiền mà thôi.

(*Còn nữa*) Lục-Thản.

Tình hình tài chính nước Mỹ

đối với nước Tàu

Nước Tàu thật là một nơi trường-sở rất lớn cho việc mậu-dịch nước Mỹ ở cõi Viễn đông ; mười năm trước đồng sở nước Mỹ cũng nước Tàu giao dịch có 55.000.000 đồng, đến năm ngoái đã lăng lên đến 371.000.000 đồng. trong số đó thì hàng hóa của nước Mỹ bán nhập nước Tàu chiếm đến già 60 %, nhưng sau này còn có đất phát ra ẩn được nhiều, trong tập kỷ-yếu của hội xuất-khẩu thương nước Mỹ có một người nhà buôn đi khảo-sát thương-vụ ở nước Tàu chép một bài kỷ thuật, nói : « Ta xưa nay không tưởng tới trên thế giới lại có một xứ nhu yếu những hàng-hóa nước Mỹ như nước Tàu ; trong nước đó còn phải làm những con đường xe hỏa rất dài, cần dùng đến gang sắt và vật liệu của nước Mỹ, cần nữa là những đồ máy điện và các thứ điện-khí mới, vì những đồ điện dùng bây giờ đều cũ kĩ mà xấu xí lắm, lại cần nữa là những đồ máy dùng trong các nhà máy chế-tạo, dùng ở các nơi mở mỏ vì những sự-nghiệp ấy người Tàu bây giờ đương bắt đầu gây dựng ; sau nữa trong nước Tàu bốn vạn vạn người hiền lành thành thực và khôn ngoan cần đến những vật kiện phụ thuộc để phát đạt tri lực như sách vở, đồ thí-nghiệm, chất hóa học, thuốc chữa bệnh v. v. cũng không phải là ít. Ta xét đến cái sự thực toàn thể nhân dân nước Tàu đối với người Mỹ ta thật là một niềm thêm thiện. Những nhân dân ấy từ mấy nghìn năm nay vẫn là một dân tiết kiệm, rất siêng năng, rất thích hòa bình, về đường vật chất tiêu xài cũng đương hết sức cẩn cho tiện-bộ ; hiện thời trừ ra chánh-phủ trong nước còn thiếu cái năng-lực tổ-chức, nhân dân Tàu đều càng ngày càng thấy xu-hướng về đường trật-tự và đường tiến-hóa ; chúng ta tuy thường thường thấy những tình hình nhiều loạn trong nước Tàu đến lúc đi đến nước ấy vẫn có cái cảm giác là một địa-phương yên ổn nhất trong thế giới ; ở bắc-kinh, một người dân ba nước Mỹ mình có thể qua nửa đêm đi cái xe tay hay đi bộ ra cách ngoài thành một thôi thắng. không cần phải sợ bảo hộ mà cũng không phải thuê kinh bao giờ. ta tưởng cái quang-cảnh ấy với ở một đông thành Nữu-ước còn bình an hơn nhiều. Nước tàu còn thiếu những cơ-quan giao-thông ; trong nước Mỹ có đến 25.000 dặm Anh đường xe hỏa, nước Tau sanh với nước Mỹ to hơn biết bao nhiêu mà đường xe-hỏa không đầy 7.000 dặm Anh ; năm ngoái đây ở Hán-khẩu một bộc tài giá bác đến hai ba giác bạc mà đồng thời ở Tế-xuyên cách nhau có vài trăm dặm Anh một hộc lúa giá lại chỉ chừng một giác bạc ; sự sai biệt nhau nhiều như thế, là tóm tắt cái cớ vận-tải khuyết-phạp ; vận-tải khuyết-phạp tức là cái nguyên-nhân lớn làm cho các tỉnh trong nước Tàu thường bị cơ-hoang. Người nước Tàu muốn cho cơ-quan giao-thông trong nước thật được hoàn bị thì làm thế nào lại không phải cần đến tư-bản và vật-liệu của ta. Người nước Mỹ ta từ giờ về sau nên tổ ra một cái tình hiếu nghị rất mật-thiết ra mặt bang-trợ người nước Tàu, không cần phải có tô-giới, có quyền kế-liêu nhau thành một cái đoàn thể hiệp tác mà cùng mở mang cái tài-sản rất lớn trong cõi Viễn-đông, cái địa-vị lý chính là cái địa-vị của người Mỹ ta vậy »

(Dịch ở *Đông-phương tạp-chí*.)

Cuộc công-thái Đông-pháp

Số tiền công-thái thu trong ngày 6 Mars :

Tại Bắc-kỳ. . . . 125.000 đồng.
Tại Quảng-châu-loan. 200 —
Tại tỉnh-phố Hanoi thì số tiền thu được như sau này :

Tòa Đốc-lý . . . . . 6.750 đồng.
Công khố . . . . . 19.350 —
Sở Bưu-điện-chánh . 750 —
Nhà Ngân-hàng Đông-Pháp . . . . . 4.300 —
Sở Bưu-điện hàng Cót. 450 —
— nhà La-ga. 150 —

Số tiền thu trong hai ngày đầu :

1o Ngày thứ nhất (5 Mars 1922) :

Bắc-kỳ. 524.600
Nam-kỳ 370.600
Trung-kỳ 203.950
Cao-mên 33.550
Ai-lao 4.000
Quảng-châu-loan . . . 1.250

Cộng là : 1.137.950 p.

2o Ngày thứ hai (6 Mars 1922) :

Nam-kỳ 519.800
Bắc-kỳ. 183.250
Trung-kỳ 110.950
Cao-mên 31.800
Quảng-châu-loan . . . 200

Cộng là : 798.000p.

Số cộng trong hai ngày đầu :

Nam-kỳ . . . . . 890.400p.
Bắc-kỳ. . . . . 659 8'0
Trung-kỳ 314.900
Cao-mên 65 350
Ai-lao 4.000
Quảng-châu-loan . . . 1.450

Số tổng cộng trong hai ngày thứ nhất : 1.935.950 p.

Sự kết quả cuộc công-thái tại Trung-kỳ trong ngày thứ ba :

Công khố . . . . . 82.500 p.
Ngân-hàng 600
Bưu-điện 8 100

Cộng là. . . . . 26 300 p.

Số tiền đã thu tại Bắc-kỳ

(*Ngày 6 và 7 Mars*)

	6 Mars	7 Mars
Hanoi. . .	31.750 p.	38 700p.
Bắc-giang. .	9.050	13.650
Bắc-ninh . .	6 750	11.500
Bắc-kạn . .	650	200
Hà-đông . .	16.400	12.950
Hải-dương . .	3.000	11.000
Hòa-bình. .	1.500	50
Hưng-yên. .	3 850	3.700
Kiến-an . .	8.150	16.300
Lạng son. .	1.350	1.350
Lao-kay. .	2.650	
Nam-định . .	15.650	3.400
Ninh-bình .	2.650	1.400
Phú-thọ. .	Néant	5.450
Quảng-yên .	3.350	100
Sơn-la . .	150	200
Sơn-tây . .	400	350
Thái-bình. .	1.750	Néant
Thái nguyên .	3.050	100
Tuyên-quang .	1.600	800
Vĩnh-yên . .	Néant	21.150
Yên-báy. .	1.300	2 150
Phù-lý . .	3.650	3.400
Phúc-yên . .	4.5 0	4.100
Hải phòng . .	26.600	5.350
Hà-lầu (Moncay)	2.950	2 050
Cao-bằng . .	1.700	1.400
Hà-giang. .	500	300

Số tiền thu tại thành phố Hanoi là kể gồm với cả số thu tại Quảng-châu Loan.

VIỆC HANOI

Các phái-viên Nam-kỳ đi quan sát đường xe-lửa Trung-kỳ — Bên báo được tin rằng ngày hôm nay chánh-phủ cũng cử một phái bộ Nam-kỳ đi quan sát đường xe lửa Vinh Đông-hà. Các phái viên ấy là :

MM Bùi quang-Chiêu, Thanh-tra các sở công-phố, Võ-hiển-Đễ, nông-gia ; Ng-văn-Ấn, quản-lý nhà in *Union* ; Ng-văn Đông, hội-viên hội-đồng quản hạt ; Bùi-tấn-Kuâm, nguyên hội viên Hội-đồng quản hạt ; Ng-văn-Kiên, chủ-nhiệm báo *Tribune Indigène* ; Lê-thanh-Tương, chủ-nhiệm báo Echo Annamite ; Ng.-văn-Vinh, đốc phá sử.

Có lẽ các ngài đi quan sát xong độc đường fy thì cũng ra Hanoi.

Quan cai-trị Pascal Balard tạ thế — M Pascal Balard nguyên cai trị Đông-pháp, phó chủ sự bộ các miền giải-thoát, thường-thư độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh ở thự tại Paris, ngày 21 Janvier vừa rồi. đã cất đám. Nguyên M. Pascal Balard tới Đông-pháp từ năm 1900, có tòng sự tại Bắc-kỳ và Trung-kỳ làm phó công-sứ tỉnh Thanh-hóa hồi quan Destenay, và tại phủ Khâm-sứ Trung-kỳ. Từ khi về qui quốc, ngài vẫn quyền tuyển đến đất Đông pháp, và khi phủ Toàn-quyền lập ra Đông-pháp Kinh-tế-cục tại Paris thì ngài đang tòng sự tại tòa quận-trưởng sông Seine, ngài thuận ra giúp quan Garnier mà tổ-chức ra Kinh-tế-cục. Rồi sau mới sung vào bộ Giải-thoát.

Trong số các quan đi đưa ngài về trước có ông Đông-pháp thị có MM. Le Gallen, Le Foi, Martré, Lacombe, Sambucq và các viên-chức trong Kinh-tế-cục.

Cuộc đấu-xảo Marseille. — Những ông có tên sau này được cử vào phái bộ Annam đi dự cuộc đấu-xảo Marseille :

MM Hoàng-kim-Bảng, Tư-vấn nghị-viên — Thương mại và hội-viên Hội-đồng thương-mại ;
Nguyễn-hữu-Tiếp, Tư-vấn nghị-viên — Nông-gia ở Hanoi ;
Nguyễn-văn-Vinh, chủ soạn báo ở Hanoi ;
Phạm-Quỳnh, thư-ký hội Khai-trí ở Hanoi ;
Vi-văn-định, Tuần-phủ Cao-bằng ;
Trần lưu-Vị, trí-huyện Phong-doanh, Nam-định ;
Phạm duy-Tốn, Tư-vấn nghị-viên, hội viên Hội-đồng thành-phố Hanoi.

* * *

Nghị-định quan Toàn-quyền ngày 6 Mars có định rằng M. Phạm-Quỳnh chỉ nội 6m bảo Nam phong, trong khi ở tại Pháp dự cuộc đấu xảo thuộc địa Marseille thì sẽ cử đi làm mấy bài diễn-thuyết tại Paris và các thành-phố lớn bên Pháp, về lịch sử và địa-dư nước Việt-Nam cùng là sự tiến hóa của nước Việt-Nam từ khi có Bảo-pháp bảo hộ đến giờ.

Trong khi ở tại Pháp thì M Quỳnh sẽ điều-tra những việc có ích để khi về sẽ sở soạn một bài kỷ thuật rất kỹ càng bằng Việt-văn và Hán-văn.

Mỗi bài diễn-thuyết ấy, soạn-giả phải làm bài toát-yếu gửi cho quan chủ sự Kinh-tế cục ở Paris để sở Kinh-tế sẽ chuyển về phủ Toàn-quyền.

Hội trí-tri. — Hồi 7 giờ rưỡi tối hôm qua, Hội-đồng trị-sự hội trí-tri có đủ tiệc tại nhà hội để tiễn hành ông Phạm-Quỳnh là phó chủ hội. Tiệc rất vui vẻ, mãi đến 10 giờ mới xong, có đủ mặt các ông hội-viên Trị-sự đến dự tiệc. Ông hội trưởng Ng qui-Toàn có đọc mấy lời chúc mừng và dặn ông Quỳnh đi thăm ông chủ-bút *Association Polytechique* ở Paris và tra cứu về văn-đề sự học sau nhà-trường cho hội Trí-tri.

Tại nhà máy điện. — Công-ty chế điện Đông-pháp có lời bá cáo để các nhà mua điện biết rằng hiện công-ty phải khám xét lại cái máy chính của công-ty (máy turbo dynamo), vì cho được khi cho máy chạy nhất định phải khám xét một lần mới biết rõ máy chạy tốt hay không.

Vậy trọ g máy hôm công ty khám xét máy lấy, sức mạnh của điện khí có giảm đi ít nhiều.

Thuyền chuyển trong ngạch Tư-pháp. — Chiếu theo nghị-định quan Chưởng-lý ngày 7 Mars 1922 M. Đỗ-như-Trí thư-ký hạng tư tòng sự tại Tòa án Hòa-giải Nam-định đổi về Hanoi thay M. Dương-trung-Hoàng đổi đi nơi khác.

M. Dương-trung-Hoàng, thư-ký hạng nhất, tòng sự tại phòng Phiên-dịch tòa án Hanoi, đổi đi Nam định, thay M. Đỗ-như-Trí đổi đi nơi khác.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

Này, làm thế nào cho chóng giàu bây giờ ? — Ấy, nay mai có quốc-trái, đem tiền ra mua phiếu, mỗi phiếu có năm chục. May ra vận tấy rút số trúng hàng ngàn hàng muôn, đã vì nghìn lợi có lợi, sung sướng biết chừng nào !

N° 38

TRA-HOA-NỮ

La Dame aux Camélias

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : Nguyễn-Hải

Tám hôm sau, *Các-nương* đã đến ở cái nhà nhà quê ấy, tôi thì đã vào trọ trong quán *Bình-minh*. Từ bấy giờ lại bắt đầu một cuộc đời mới nữa ; là đã bắc nghe, tôi lấy làm khó quá. Khi *Các-nương* mới đến ở *Bưu-điền*, nàng chưa thể bỏ hẳn được những thói quen của nàng. Trong nhà ngày nào cũng yến tiệc linh đình, những bạn bè nàng lại chơi thăm tối rất đông. Suốt hai tháng trời thường, không ngày nào *Các-nương* không có chiu mười người khách đến ăn. Mụ *Bay-đăng* cũng đã thấy những người quen của mụ đến, tiếp đãi thật trân-trọng như thể ở nhà mụ vậy. Ấy những sự đó, tiền công-nước trả cả, chẳng nói bác cũng biết vậy rồi. Tuy vậy, một đôi khi *Bay-đăng* vẫn hỏi tôi một tờ giấy bạc một nghìn, nói rằng *Các-nương* sai hỏi. Bác cũng biết tôi đánh bạo được là nhờ ai ; *Các-nương* nhờ mụ *Bay-đăng* nhỏ ấy ; *Các-nương* cứng khi tàn-nhẫn, rằng cụ đã trả tiền rồ dại cho gã mãi, vậy mà gái cũng không biết làm cho người ta kính nể cụ ở nhà mình, cụ đã chán lắm rồi. Thế rồ công-tước nóng giận, nguẩy nguẩy ra về.

Từ đo không còn nghe nói đến công-tước *Các-nương* đuổi hết chị em, thay tình đổi tính, vậy mà cũng không được tin tức gì của công tước nữa. Tôi thì được cái lợi rằng người yêu của tôi thật là kỳ-vật của tôi, lòng sa-sút của tôi đã được thỏa mãn. *Các-nương* cũng không thể đòi tôi ra được nữa. Nàng không còn sợ lôi thôi về sau, mà công nhận mối tình gắn bó của tôi với nàng, thành ra tôi cứ ở ì ở đó không đòi ra khỏi nhà nàng. Tôi tô trong nhà gọi tôi bằng ông và coi tôi như chủ nhà vậy. Mụ *Bay-đăng* thấy nàng thay đổi như thế đã hết sức can ngăn. Nhưng *Các-nương* trả lời rằng nàng yên tôi, không có tôi, nàng không thể sống được, mà sau này dù sẩy ra muôn sự thế nào, nàng cũng không thể bỏ được cái sung-sướng có tôi luôn bên cạnh ; nàng lại nói thêm rằng ai không bằng lòng sự đó thì cứ tây thích, đừng đến nhà nàng nữa. Đó là những câu có một hôm tôi nghe lỏm được. Hôm ấy *Bay đăng* đến nói với *Các-nương* rằng mụ có một điều quan trọng cần phải nói với nàng, tôi đương ở phòng bên mà lắng tai nghe.

Vài hôm sau, *Bay đăng* lại đến. Khi mụ vào, tôi ở tận đang sau vườn, nên mụ không trông thấy tôi. Tôi thấy cái cách *Các-nương* chạy ra đón mụ, tôi đã sinh nghi, tôi chắc hai người lại sắp nói chuyện như hôm trước tôi đã nghe lỏm được, nên tôi lại vào rình mà nghe trộm. Hai người vào một phòng khách nhỏ khép cửa lại, tôi thì lại tìm chỗ đứng nghe. *Các-nương* hỏi :

— Thế nào ?

— Chị đã gặp công-tước rồi

— Lão nói với chị làm sao ?

— Rằng lão sẵn lòng tha lỗi cho em cần chuyện ấy, nhưng lão nghe nói em công nhiên ăn ở với ông *Ái-minh Bay-văn*, điều đó thì lão không dung tha được. Lão nói với chị rằng : *Các-nương* bỏ gã thiếu-niên ấy ngay thì muốn gì ta lại cho như trước, không thì ta nay mang chó có xin gì ta nữa.

— Chị trả lời thế nào ?

— Rằng chị sẽ ngỏ ý lão với em, vì chị đã hứa với lão rằng chị sẽ đem lời phải chẳng mà nói cho em biết. Em ơi, em hãy nghĩ cho chín, em sẽ mất một món to, *Ái-minh* không thể đền cho em được như thế đâu. Chàng yêu em đốc chí một lòng, nhưng chàng không có của cải mà dương lấy những khoản cần dùng của em, và rồi có ngày chàng phải bỏ em, đến bấy giờ đã chậm quá mất rồi, công-tước không còn muốn làm gì cho nữa. Em có muốn chi nói hộ với *Ái-minh* chăng ?

Các-nương ra dáng nghĩ ngợi, vì tôi không nghe thấy nàng trả lời. Tôi cho xem nàng trả lời thế nào, mà trái tâm tôi thình thình đập mạnh, sau nghe rằng nói :

— Không, tôi quyết không bỏ *Ái-minh*, tôi ko, ở với chàng đây, chẳng việc gì tôi phải giấu ai. Có lẽ là một ở đời rồ dại, nhưng tôi yêu chàng thì chị bảo sao ? Mà bây giờ chàng đi quen thói yêu quí tôi không còn biết có gì ngăn trở nữa ; chàng mà phải xa tôi đi mỗi ngày chỉ mất một giờ, chàng cũng lấy làm đau khổ lắm. Vả lại tôi chẳng còn sống được bao lâu nữa mà đem giẹo oái khỏ cho tôi, mà chịu vâng lời chiều ý một lão già lụ-khụ, tôi chỉ trông thấy mà cũng đủ già. Thôi thì tiền của lão, lão cứ giữ lấy, tôi không cần đến nữa

— Nhưng rồi em làm ra thế nào ?

— Tôi cũng không biết.

Hẳn là *Bay-đăng* còn sắp trả lời gì nữa nhưng tôi mở cửa sổng sộc chạy vào, quỳ xuống trước mặt *Các-nương*, tôi thấy nàng có bộng yêu-quí tôi như thế thì lòng tôi vui sướng không biết đường nào, hai giòng nước mắt tôi chan chứa tuôn xuống tay nà g.

— *Các-nương* ơi, cuộc đời tôi là của mình rồi, mình không cần đến người ấy nữa, đã có tôi đây. Chẳng lẽ tôi lại cốn mất mỉi nào mà mình cho tôi tôi bỏi lấy gì mà đền bồi cho được ? Mình ơi, ta còn chịu những điều bỏ buộc ấy làm gì ; đối ta đã yêu quí nhau, thì những điều khác có kể chi ?

Hai cánh tay nàng quàng lấy cổ tôi, nàng nói nhỏ với tôi rằng :

— Phải, *Ái minh* ơi, tôi yêu mình ! Tôi yêu mình mà không đành ngờ rằng tôi yêu được đến thế. Chúng ta sẽ được sung sướng, được yên thân mà ăn ở với nhau. Tôi sẽ cùng cái cuộc đời xưa vĩnh-biệt từ nay, bây giờ tôi chỉ ngồi đến mà bỏ thẹn. Mình ơi, không bao giờ mình trách tôi những sự đã qua nữa nhé !

Tôi toàn nước mắt mà trả lời, nói không ra tiếng. Tôi chỉ ôm chặt *Các-nương* vào lòng, không trả lời gì nữa. Nàng quay lại nói với *Bay-đăng*, giọng rất cảm động :

— Thôi, chị về bỏ lại cái cảnh này cho công-tước nghe, và chị nói thêm cho rằng chẳng tôi không cần đến lão.

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ
MẠ VÀNG
BẢO HÀNH 3 NĂM
Máy kỹ mỉ
tốt nhất hạng
15 chân kính
Giá . . . . . 11 $ 50
BÁN Ở HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

Ai có giấy quốc-trái bắt cứ năm nào, hay giấy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mà suy muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, chậm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Quí-khách ai có thứ hàng gì không có chỗ bán, xin mời đến chậm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giúm cho bằng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU
2058 *cẩn-bạch.*

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Hỡi kẻ các người Nam Việt phải đau nguy, phải nợ lành, phải đau thì quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chết nào cả, nay bởi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay bởi các người phải những ho, nay lời khuyên của người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đi, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chớ coi bệnh đi mới được.

Vậy có việc thử cho hiệu Bản-hà MONTÉS số 8 *rue Paul Bert Hanoi* mà bỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Bảng và nhiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, nông một lọ, thì ít ký khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0 $ 90
Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một thìa là . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo gửi bao) kho Nhà-nước lên xuống.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Mới lọ. . . . . 4 f. 45
Bộ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Bộ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Bộ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HEMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ), bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Bộ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sổ-dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệm mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nắng một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Đã càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rỡ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÉS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Hội ích-hữu Công-chính. — Hôm 23 Février, hội ích-hữu của tòa Công-chính họp tại nhà hội Tri-tri phố hàng Quạt để bàn xét việc hội năm 1921 và bàn lại ban trị-sự năm 1921. Những ông sau nầy được vào tòa trị-sự :

Chánh Hội-trưởng : M. Vũ-đình-Chung ;

Phó Hội-trưởng : MM. Lê-v-Huyến, Đinh-văn-Phụng ;

Chánh Thư-ngân : M. Ng-văn-Quý ;

Phó Thư-ngân : M. Đặng-quang-Đẩu ;

Chánh Thư-ký : M. Ng văn-Thảo ;

Phó Thư-ký : M. Chu-xuân-Cần ;

Kiểm-sát : MM. Trần-duy Quý, Đỗ-đình-Quế ;

Nghị-viên : MM. Ng-Phan, Nguyễn-Thân, Ng-hữu-Quý, Đào xuân-Kỳ.

Ông Vũ-đình-Chung nguyên là chánh Thư-ký của hội đã làm năm, giúp hội được nhiều việc, nay ông được tuyển vào chánh Hội-trưởng thì thật là đích-đáng lắm.

BÁN một cái xe auto hiệu « *MOBILETTE* » 14 H.P., hai chỗ ngồi. Xe còn mới nguyên, máy thật tốt, lốp mới. Xe xe chạy rất 80 km. một giờ.

Ai muốn mua xin viết thư cho : **R. Méhouas, Receveur des Douanes à Sontay.** 2220

Cổ-động công-thải. — Những người có lời sau nầy vì đã có công đi cổ động về việc công thải Đông-Pháp năm 1922 đều được thưởng hàm :

Tăng cửu-phẩm văn-giai

MM. Nguyễn-tri-Dương, Nguyễn Chấn ; Đỗ-văn-Hòe ; Dương văn-Trừ ; Đặng-duy-Nang ; Trịnh v Mai ; Vũ-Chinh ; Vũ-Cẩn ; Trịnh-văn-Cân ; Trịnh-v Tan ; Đinh-v-Tế ; Trịnh-văn-Phong ; Tạ-văn-Giu ; Vũ-đăng-Khoát ; Phạm-xuân-Cơ ; Bạch-ngọc-Thạm ; Nguyễn - quy Oanh ; Nguyễn thúc-Lạc ; Vũ-văn-Thống ; Ngô-doan-Thứ Ngô Chức ; Trần-văn-Viêm ; Nguyễn văn-Hoan ; Nguyễn-Toan ; Kiều tất Cương ; Chu-văn-Nghi ; Trương-trọng-Vọng ; Dương-văn-Dôi ; Ng-văc-Khương ; Nguyễn-hữu-Nhu ; Lục duy-Tham ; Nguyễn-Bích ; Nguyễn-văn-Quynh ; Nguyễn-xuân-Phác Ng-ngọc-Quynh ; Nguyễn- đinh- Long Chu-chi-Chan ; Trần - đức - Huyến ; Phạm-đình-Ngọ ; Nguyễn-mạnh-Cang.

Tăng cửu-phẩm bổ-chính (9-2) :

M Vương-đình-Hoạt.

Tăng-cửu-phẩm bổ-chính (9-2) :

MM. Vương-văn-Minh ; Lê-văn-Huệ ; Hoàng-văn-Nam ; Nguyễn-văn-Bình ; Trần-mộng-Bát ; Nguyễn-văn-Liêm ; Nguyễn-bá-Cơ ; Trương-văn-Nhân ; Trương - văn - Thích ; Trương - văn - Thế ; Trương - văn - Trọng ; Trương-văn-Trước ; Nguyễn văn-Can ; Nguyễn-văn-Vi ; Phạm-hữu Lợi ; Nguyễn-hữu-Ho ; Trần-văn-Hương ; Trần-văn-Luận ; Nguyễn-hữu-Chi ; Nguyễn-Tiến ; Quách-văn-Huân ; Phùng-văn-Tu ; Nguyễn-đình-Bính ; Đào-Phu ; Lê-đích-Cát ; Ng-duy-Vôi ; Bùi-văn-Long ; Trần-bá-Khiên ; Trần-tất-Thăng ; Nguyễn-gia-Bảo.

Hàn-lâm-viện đãi-chiếu (9-2) :

MM. Phạm-hữu-Thu ; Nguyễn-đình-Gấp ; Vũ-đức-Bôn ; Trần-văn-Thanh ; Nguyễn-văn-Cốn.

Cách chức. — M. Đỗ-văn-Khiêm, cựu-phán bá hộ, chánh-tổng Dương-chính, huyện Thủy-nguyên (Kiến-an) bay phải cách chức, và các văn bằng đều phải thu lại để tiêu hủy đi.

Từ dịch. — Các lệ-mục tỉnh Hà-đông có tên sau nầy đều được từ dịch : Nguyễn-Khuê, Nguyễn-v-Cau, Bùi-v-Hậu, Trịnh-viết-Đông, Phạm-Soạn, Trịnh-huy-Con.

Một đứa trẻ hoang-thai. — Ngày hôm qua, hồi năm giờ sáng, người nhà tôi ra phía đàng sau có nghe tiếng trẻ con mới đẻ khóc. Lại gần xem thì ở dưới cống bên cạnh những chuồng tiêu ở bốn dãy đàng sau chùa Thái-cam thấy một đứa con mới đẻ hãy còn dau nguyên chưa cắt. Người nhà tôi thương hại, mang nó về thì thấy mình mẩy nhợt nhạt cả, chữa chạy mãi nó mới tỉnh lại.

Long hai cáo
Đường Henri d'Orléans.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mở cầu. — Trong tháng Mars này cầu Chợ và cầu Paul-Bert chỉ mở những ngày giờ như sau nầy :

Ngày 1 và 2 hồi 9 giờ ; ngày 6 hồi 21 giờ 30 ; — ngày 6 và 7 hồi 24 giờ ; — ngày 9, 10 và 11 hồi 3 giờ ; — ngày 12, 13 và 14 hồi 6 giờ ; — ngày 15 hồi 9 giờ ; — ngày 17 hồi 18 giờ ; — ngày 18 hồi 21 giờ 30 ; — ngày 20 và 21 hồi 24 giờ ; — ngày 23, 24, 25 và 26 hồi 3 giờ ; — ngày 27 và ngày 28 hồi 6 ; — ngày 31 hồi 18 giờ.

Tin ngoài ga xe lửa. — Trong ngày 5 Mars có 438 hành-khách từ ở các nơi lại Haiphong và 487 hành khách từ ở Haiphong đi các nơi.

Tin tàu thủy. — Các tàu lớn đậu ở cảng trong ngày 6 Mars : *Manche, Amboise, Formose*, và *Donaumont* (là tàu Pháp) ; — *Bozul Mara*, là tàu Nhật ; — *Paomin* là tàu Trung-hoa.

Khẩu sáng lục. — Bảy giờ tối hôm chủ nhật tên bồi Trần-đức-Vân 31 tuổi, nhà ở đường Belgique, lấy cửa vào nhà người đàn bà Vũ-thị-Cận ở số 7 phố Lille. Nó vào được trong nhà rồi thì tối thẳng xuống bếp gỡ ra một khẩu súng lục nạp đọa hai người đấy tớ. Chủ nhà thấy sự chẳng lành, cho người ra báo sở Cẩm thì ông Cẩm bốp Ngã-sáu lại bỏ cửa, tìm được tên bồi bung hẩu kia hiện nay còn tống giam để xét.

Kẹp xe. — Bảy giờ vào khoảng 11 giờ trưa, cái xe hàng của hiệu Denis-Frères vừa đi tới phố St. Etienne thì bị một cái xe ngựa của nhà bao đồ Héloury chạm phải, vãng một người cu-li đàn bà tên là Đỗ-thị-Pan cản chiếc xe hiệu Denis-frères ra đường rồi chàn bánh xe đó lại đè qua người Đỗ-thị-Phan làc ấy chết tức không thở được và phải nhiều thương tích cũng khá nặng, thì về sau người ta xe ngay lên nhà thương để điều trị.

HẢI-DƯƠNG

Giếng nước lọc. — Ở trước cửa nhà xéo (cercle) sở Lục-lộ đã bắt đầu đào một cái giếng để lọc nước. Vậy dân thanh-phố ta sắp có nước trong sạch mà dùng, từ xưa tới nay, ta vẫn phải dùng nước sông, dân cư đánh phèn đi nữa cũng chẳng lấy chi làm sạch. Tuấy ở các thành phố to có nước máy thì ta vẫn lấy làm thèm thuồng lắm. Thôi nay mai ta sắp được thỏa chí ước ao.

SƠN-TÂY

Tự tử bằng súng. — Có một người lính khố xanh đang ở Hòa-bình xin phép về chơi nhà quê ở huyện Tạnh-thất vì ở quá phép, người lính ấy lấng vào chơi với một người lính cơ ở huyện Tùng-thiện, rồi lấy súng của người lính cơ bắn vào miệng để tự tử.

Nghe đâu cũng vì cờ bạc thua mới ở quá phép, nên chẳng nghĩ gì đến tính mệnh nữa. Đáng thương thay ! Vì một chuyện nhỏ mọn thế mà nỡ chán đời.

LAO-KAY

Hại cho vệ-sinh. — Nguyên là mạn đầu tỉnh có cái bãi đá sông Nam-thi cũng khá rộng mà từ xưa đến nay bọn thợ quét đường trong phố vẫn xe rác lên đấy đổ, khiến cho cái bãi đá ấy quanh năm chỉ đầy những đơ bẩn rất là hôi hám. Không nói thì ai cũng biết đổ rác ở bến trên thì tất nước phải vận đi qua các bến dưới, mà thực thế, không những ngày thường mà thứ nhất là về mùa nước lũ thì rác trôi về rất nhiều, thành ra dân thành phố toàn ăn nước bẩn cả, rồi thỉnh thoảng gió lại đưa mùi ô uế về nữa, ai hỏ hấp phải cũng bị nhức đầu váng óc. Xét như vậy thì thực là hại cho vệ-sinh quá thể.

Vậy ông nào có trách nhiệm trong thành-phố này cũng nên trù tâm đến việc ấy một chút, kẻo để như thế mãi thì chỉ làm cho thấy-thổ, phong-thổ vùng này sinh độc thêm ra mà thôi. Mong rằng mấy nhời nầy được công hiệu thì dân-sự bản tỉnh đều được nhờ ơn mãi mãi. Mong lắm thay !

Thạch-Bảo lai cảo

PHÚ-LÝ

Thăng-thưởng. — Ông Phạm-quang-Sinh, Hàn-lâm-viện đãi-chiếu, quản xã An-phú, tổng Lâm-bối, huyện Thanh liêm mới được thăng Hàn-lâm viện cung-phụng. Ông làm dại bổ cho Đông-pháp Yên-thảo-công-ty ở ngã này, trong ba năm giới nay đã hết lòng bảo cho trong hạt cách giồng thuốc lá. Nay nhà nước thăng thưởng cho ông như vậy, thực là xứng đáng.

Trèo núi trượt chân. — Hồi 10 giờ sang chủ-nhật, tên Đáng người xã Dann-xã, huyện Thanh-liêm, đi đốn củi ở ao cá, khi trèo núi chẳng may trượt chân ngã, bị đá chẹt phải chân, máu chảy ra nhiều lắm, khi người nhà biết, liền cáng lên nhà thương buộc thuốc, vết thương xem chừng cũng nặng.

CHÁNH-PHỦ TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

Phát-hành 123.600 trái-phiếu, giá mỗi trái-phiếu là **50 đồng bạc**

CÓ RÚT SỐ, TRÚNG ĐƯỢC TIỀN

CHẮC LẮM LÀ TRONG BA MƯƠI NĂM SẼ HOÀN LẠI HẾT

GIÁ TIỀN PHÁT HÀNH MỖI PHIẾU LÀ 50 ĐỒNG

Cả 123.600 trái-phiếu mỗi năm đều được dự bốn kỳ rút số. Mỗi kỳ rút số có những số được lĩnh tiền như sau nầy :

Kỳ rút số ngày 1er Juin và ngày 1er Décembre

1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	10.000 đồng
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
12 trái phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.016 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Kỳ rút số ngày 1er Mars và ngày 1er Septembre

4 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
26 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.000 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Như vậy mỗi năm cả thảy có 4.120 trái-phiếu được hoàn lại bằng 471.200 đồng bạc mà trong số tiền hoàn lại ấy, có 2 lô là 10.000 đồng, 10 lô là 1.000 đồng và 76 lô, 500 đồng.

Kỳ rút số thứ nhất định vào ngày 1er Juin 1922

Những trái-phiếu trúng số, thì ngày 15 tháng tới sau ngày rút số được lĩnh tiền, mà số tiền ấy phải trừ tiền thuế theo như lệ thường còn bao nhiêu thì lĩnh tại các ngân-khố ở Đông-pháp.

Tiền mua trái-phiếu sẽ nhận từ ngày 5 đến ngày 25 Mars 1922 tại tất cả các ngân-khố Đông pháp, tại các phòng giấy bưu-chính cụ thể, và tại tất cả các chi điểm của nhà Đại-pháp Hối-lý ngân-hàng, không phải mất thêm phí tổn gì cả, mà cũng không có hạn chế số tiền nhận đến bao nhiêu là cùng. Song các sở bưu-chính chỉ được thu số tiền mua phiếu đến bằng hay là kém giá tiền 10 phiếu mà thôi.

Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp được quyền giảm bớt phiếu đem mua.

Mua 10 trái-phiếu hay là hơn 10 trái phiếu thì phải nộp tiền ngay tức số ; còn những số trái-phiếu mua ngoài các số mười phiếu, thì lúc đến mua phiếu phải nộp một phần chia năm giá tiền, nghĩa là mỗi một phiếu phải nộp ngay 10 đồng, còn thiếu lại bao nhiêu thì chậm lắm là lúc nhận giấy trái-đơn nhất định phải nộp nốt.

Những trái-đơn nhất định sẽ giao cho các nhà mua phiếu ngay lúc hết hạn mua phiếu và trước ngày rút số kỳ đầu

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-NGÃI

Cuộc hát lấy tiền mua công-thái. — Ông Nguyễn-đình-Liên là đại-biểu hội ái tử tòa Nam-quan hữu-ái, tiếp được tờ tư của quan chủ hội ở Huế giảng-dụ về việc quốc trái năm nay ; ông liền xin phép quan trên và mời các Nam-quan đến ăn tại hội Quảng trí để bàn định việc ấy ; rồi lại lập cuộc hát hội. Đêm đầu nào là Nam quan, tòa thuộc, tỉnh thuộc và các nhà phú thương ở thành phố đến xem đông lắm, hát luôn bốn đêm, đêm nào cũng nhiều người đi xem ; sau lại đem hát tại vạn Thanh đặng mời bốn bang khách thương.

Chắc rằng cuộc này sẽ được thành hiệu.

Thông-gia hóa cừu gia. — Bà kia cũng dòng dõi trâm anh, có một cậu con trai học hành cũng khá, nhưng tiếc vì quá muộn tuổi đã vài mươi năm lỡ lỏi học nghiệp, bà thấy con lớn bà tính thôi đành bảo con ở nhà theo thương nghiệp, chớ theo cử-nghiệp thì tuổi tác đã quá rồi ; nghĩ rằng nghề nào hễ có tiền thì thôi. Cậu con ưa lắc mẹ bắt ở nhà thì có lòng buồn bã, vì xa thầy cách bạn, khuya sớm quanh hiu ; bà thấy con thế, mới tìm nơi chọn vợ cho con, ngỏ cho con vui lòng sớm tối kẻo tội nghiệp. May đâu bà nguyệt khéo xe, ông lợ hay mách, bà nói được con gái ông nọ cho con bà ; ông cũng là quyền-môn gia-thế nên có con ông giỏi đã mọi nghề nữ-công nữ hạnh. Hai bên gặp nhau cũng là xứng đáng, tài sắc song toàn, khen cho ông Tạo khéo xây. Hai bên thuộc tỉnh, mọi lễ đều đủ, chỉ còn có một lễ cưới nữa thì xong.

Hôm ấy đến kỳ cưới, nhà trai sắm sửa mọi bề, treo đèn kết tụi, phô bầy đồ hộp hàng, đem lễ vật đến nhà gái làm lễ cưới và rước cô dâu về. Ai ngờ đến bằng sắm dậy, bỗng không mà xảy ra sự lạ : ông thấy họ đàng trai đến không bằng lòng ra rước, cư điểm nhiên tọa thị mà thôi, vợ ông thấy vậy bức tức với vàng ra nằn nì và than vản với chồng một hồi lâu, bắt đắc dĩ ông phải gượng ra chào hỏi họ trai, nói sơ vài câu chuyện cho qua thì, rồi cho uống vài chén nước trà, nhắp ít miếng trầu, rồi lờ không hỏi nói gì đến sự lễ nữa.

Mãi đến trưa, họ trai thấy thế không xong, phần thì buồng đói mà cũng không thấy đãi đằng chi cả, buồn lòng và hổ thẹn, có đôi người lén gói đôi chân giải-rác tản-lạc cả, mà ông cũng cứ tự nhiên như thế mãi, như tuồng không hay không biết gì vậy. Khi ấy chỉ còn có vài người họ lớn tuổi và bà kia mà thôi ; bà mới xin rước dâu về, ý ông không không nhận lời, mà may nhờ vợ ông nói lắm sau mới cho rước.

(Xem trang thứ tư).

Hiệu bán sách, giấy, bút, truyện, cùng các thứ dùng trong phòng giấy.

KIM-GIANG
74, rue Tiên-Tsin, 74 — Hanoi
(Gần cửa Đông thái)

Các ngài ở xa, muốn đặng hoàn buôn, hiện tôi sẽ xin tính giá phải chăng và gởi bằng theo lối giao ngân lĩnh hóa (contre remboursement)
2182

NHÀ BÁ MÙI

Số giấy nói 228

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. ta-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, H. Tạ-duy-Tiến

Công-ty Chế-điện Đông-pháp

Sở coi việc đặt và chữa đồ điện

Công-ty Chế điện Đông-pháp có lời bá-cáo để các nhà mua điện biết rằng : hiện nay công-ty có thể đặt những đồ như đèn thắp, máy quạt, máy chạy.

Các công việc ấy công-ty tính giá hạ theo như điều kiện chuyên môn đã định trong điều-lệ.

Những nhà muốn thuê quạt, thì công-ty bao cho một năm.

Người nào có thuê động-cơ lắt hay nhiều mà lắp thế nào cũng có.

3° Chữa các cơ-khí và điện-khí như quạt máy, động cơ, máy đổi điện, máy dùng làm thuốc, máy chữa điện, v. v.

4° Xem xét việc lắp máy, cùng là bán các thứ máy chế điện thắp đèn ở trong nhà, cùng là đặt các máy thụt, v. v.....

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bạch của bản-hiệm, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đỡi được, lại oiết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tử rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi.

Nay kính,
Ed. Montès,
84, Rue Paul Bert Hanoi.

Này, chớ ngại có tiền trăm bạc chục, mỗi mua được phiếu quốc-trái. Kẻ có một vài đồng, người có năm ba đồng, ta khéo rủ nhau góp vốn lại mà mua, thành lình trúng được một vạn, cái lợi đó ta chia nhau, thành ra ai cũng nên giàu có cả.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ tư :

TRƯỢNG NGHĨA THÀNH NHÂN

Xem 4 chữ « Trượng nghĩa thành nhân » cũng đủ biết là một tích hát rất lý thú. Xin các bạc Tăng, Ni không nên xem tích nầy.

Tối thứ năm :

GIẾT MÌNH GỠ TỘI CHO CHA

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Mars 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và nhất chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 3 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

« MATHIAS SANDORF »
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu-thuyết của Jules Verne

« SAC DE ROME »
(Thành Roma thất thủ)
Hồi thứ IV, V và VI
Rất hay và rất đẹp

Do Và Đại Hưng Cửu HS Petrus Ký (67-74), tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chụ, Khu Tịch Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cách ba ngày là đến bữa vợ chồng bà bắt đi phần bái cha mẹ bên vợ, bà làm một con lợn quay và lễ vật đem về lạy từ đường nhạc gia ; khi vợ chồng làm lễ xong đi đất nhau trở về nhà như cũ. Ông khi ấy bảo đem con lợn quay ra cắt từng miếng nhỏ để biếu bà con thân thích và làng riềng ; ai ngờ mới mổ bụng lợn ra nghe mùi hôi thối khó chịu mới rõ là trong ruột lợn lấy đón cả phẩn, tinh tệ thay ! ghê gớm thay ! Ông thấy thế thực giận hành hung bảo gói cả ruột phẩn lấy đem trả cho bà ; bà này cũng không vừa gì, buông lời lỗ mảng, thành ra hai đường từ lấy tuyệt giao muốn đối nại nhau kịch-liệt, song nhờ có bà con khuyên giải hai đường mới thôi.

Ai nấy cũng lấy làm ngạc nhiên không rõ duyên cớ lấy tại đâu mà sanh ra lẽ thế ?

Thông-gia mà hóa cừu gia cũng kỳ !

Một người đi đám cưới lại cảo.

Mỗi vái cá cược 2$70 Đáng xinh lắm !

Bản-hiệu mới sang nhiều đồng-hồ vỏ kẹp, rất xinh đẹp, máy kép chạy thực tốt, bảo hành 2 năm, giá mỗi cái cả cước 2$70. Hễ mấy từ 3 cái trở lên xin chịu tiền cước, và hạ giá mỗi cái tính 2$60. Gửi cách lĩnh hóa giao ngân.

Xin quý khách chiếu-cố cho, mau mau kẻo hết.

2024 TONG-XUNE-TAI, 49, Phố hàng Ngang, Hanoi

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tháng hoặc mùng một tháng tây trở đi cho gọn.

OMEGA
CÓ BÁN TẠI
GRANDS MAGASINS REUNIS
Hỏi giá của Bản-hiệu.
2054

Ở các hàng bách-hóa to đều có bán cả

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN
163, Avenue Paul Doumer à Haiphong
PHOSPHATE
PHOSPHATE
XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lớn, giống màu, rất tốt. Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất to dạng bội, gấp ba.
Đại-chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU
Ai muốn hỏi han gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, (23, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).
Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà máy ở Haiphong
28 $ 00 một tấn PH.-19/21. Thứ bột để vun ruộng-chua.
32 . 00 một tấn PH - 5 Thứ bột để thông dụng cả ruộng-chua, ruộng-nguội
2058

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT
Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong
CÓ BÁN : Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.
Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.
2055

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG
CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :
Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TAM-ĐỘ chạy Phà-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng, Kiến-an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
Tàu BỘ-ĐỘC chạy Hải-phòng, Hải-dương.
Những hàng hóa thì phải sếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 21 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 861 2011

TAM TỈNH Y QUÁN
Hiện chúng tôi nay có chữa thuốc ấn mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết nội ngoại cần nguyên, hoàn tán cao đan chế luyện tinh tế, hiệu nghiệm lắm lắm, dẫu chứng cực ngày cực trọng, mà rõ sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khởi tử, giữa có lấp phải giả, nghèo cùng quá thì giúp đỡ cho thực khỏi, xin quý-khách nhãn hiệu Tam-Tỉnh-Y Quán ở phố hàng Mã Mây, số nhà 91, Hanoi.
Xin kể các bệnh như sau này :
Một thương ngoại cảm chư bệnh, thai tiền sản hậu chư bệnh, tiểu nhi cam kinh tế tị chư bệnh, thủy trị kinh niên đau bụng đau tức hộ lao đàm xuyễn, phụ thống cổ chương phương thấp, bất toại, đau mắt mang mộng nam tử mộng tinh, gi tinh lợi tinh lậu tinh, bạch chộc hạ cam chỉ dương mai, đau hà kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết hải, bạch đới, sích đới.
Thuốc lậu đặc biệt giá :
Một chai thuốc nước thịt 0 $ 50
Ống thuộc 0 50
Một hộp thuốc uống 1 00
2067

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 5 $ 00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rõ dễ dàng lý-thú.

BÁCH-THÁI-BƯƠI
CÔNG-TY
HÃNG TÀU SÔNG BIỂN
TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngòa sông Bắc-kỳ :
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ :
TÀU CHỞ THUÊ cả chuyến :
TÀU HẢI THUYỀN và sà-lan :
Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa xuất-cảng nhập-cảng
Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên quang, Việt-trì và Sơn-thủy
1004

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán lại phố hàng Trống số 56 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 63 cũng phố ấy
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu châu
Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây Ấn và Đông-Á cùng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc nóng rượu chỗ biệt-lập cũng được, và cũng một giá tiền.
Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi ga, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số 280 — hoặc số 150
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán
2041

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN TẢI
Số 7, canh trường T-tiên
CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.300 $ 00
CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Robillot.
Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.
Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.
2042

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54
HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 00 một chai
Thơ tuyệt thích về thuốc công thuốc này phải nên đem cùng Bác-sĩ người Pháp thì mới rõ thế mà được.
Gouttes « METHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc khuếch hàn thuốc, mỗi một không thuốc lâm một giờ ; dùng thuốc này hay lắm !
Mấy thứ bán-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiện vào đa như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc Hèm gọi là B14, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-mô SIROP PECTORAL đặc-cô, rất mát. Thuốc lạo chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nặng = 2 $ 00 là 30 viên
thuốc thợt = 0 . 90 một chai
Chớ nên nhầm lẫn : chẳng bị mất hàng cả ; nếu quí khách antidotes antigonorrhéiques và thực thuốc blennorragiques nên dùng hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này rất chóng được rõ rệt, người phải uống lắm.
Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị chứng bệnh đau, bệ nhọc ; Kinh nguyệt không đều, hay là bế bành kinh kỳ đến, mình mệt, như đau bụng, ốm con, uống thuốc này đều mau lấy lại mau chóng mình để lao khe.
ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
BÔ MÔ-SÉ
Kính-ấn, đồ-ấn, thuốc-ấn hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ấn, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán rẻ và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh phong mai nổi lở mọc hay rã. Dùng thuốc này rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc ! Dùng thuốc khác rồi uống cho phải uống thuốc này thì mấy nước khác lần Dérés thuốc này rất hay, rất quí ; nó chẳng hại gì đến sự sinh con, lại bổ cho cho người xi khỏe.
Muốn dùng thuốc này trong một thời thì nên mua một chai lớn hơn. Cứ có 3 lọ nhỏ thì 2 lọ lớn.

No 21
TÁI-SINH-DUYÊN
(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)
NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... Hai người một bàn với nhau : Cớ sao Hoàng-phủ công-tử chưa về ? hay là có kẻ nào mưu hại công-tử ở đâu chăng ? Hai người lại sợ Lưu-khuê-bích biết tình thì khó toàn được tính mệnh.

Sáng hôm sau, Giang-tam-lữu giả-cách khóc lóc mà kêu với Lưu-khuê-bích rằng :

— Hoàng-phủ thiếu-hoa làm thế nào mà về thoát được ?

Giang-tiên-hi nói :

— Hoàng-phủ công-tử nói là có thân-nhân đến cứu, hòa phép mang công-tử ở trong đống lửa ra, đem bỏ tại ngoài cánh đồng. Công-tử không biết đường đi, vậy nên đành phải ngồi đợi cho đến khi trời sáng rõ. May gặp một người quen biết, mới về nhà ăn bánh lối đó. Công-tử mượn áo của người ấy rồi thay xe về phủ. Công-tử lại nói khi ở trong đống lửa ra, ra mình vào các đình sắt rách cả áo quần và khắp thân thể đều đau-đớn như gần, rồi Hoàng-phủ nguyên-soái bảo công-tử vào nhà trong yên nghỉ.

Lưu-khuê-bích lấy làm cảm-tức vì nỗi Hoàng-phủ thiếu-hoa không chết, mà tự-nhiên mình lại đốt phí mất một tòa nhà của mình

HỒI THỨ IX

Lưu-khuê-bích bảo Giang-tiên-hi rằng :

— Tự-nhiên thành ra tá bị thiệt hại. Thôi, cho nhà-ngươi vào nhà trong mà yên nghỉ.

Giang-tiên-hi vào nhà trong thuật rõ việc trước cho thân mẫu là Giang-tam-lữu nghe. Giang-tam lữu lại vào Hiêu-văn-các mà nói cho Lưu-gến ngọc biết, mấy người đều mừng thầm với nhau.

Lại nói chuyện nhà Mạnh-tí-nguyên có một tên người nhà gọi là Mạnh-ninh, nghe được tin Hoàng-phủ thiếu-hoa bị bắn-tại ở Tiên-xuân-đình, chưa biết sống chết thế nào, vội vàng vào báo với Mạnh-tí-nguyên. Mạnh gia-tinh biết ngay là Lưu-khuê-bích mưu hại. Hèn nhu-nhân cùng Mạnh-lệ-quân và hai mẹ con Tô anh-tuyết đều lấy làm kinh hãi.

Tô-anh-tuyết nói :

— việc này chắc là Lưu-khuê-bích mưu hại, vì bắn vẫn căm-tức về sự tranh hôn.

Hèn phu-nhân nói :

— Nếu hiền tế bị hại thì việc « chung thân đại sự » của con gái ta biết làm thế nào.

Mạnh-lệ-quân nghe chuyện, cứ ngồi lặng không nói câu gì.

Tô-anh-tuyết nói :

— Tôi xem Boán-phủ công-tử không phải là người yếu-mệnh chẳng bỏ gì.

Hèn phu-nhân nói :

— Lưu-khuê-bích đã đang tay độc-ác như vậy thì hiền tế ta cũng khó toàn được tính mệnh.

Mạnh tí-nguyên nói :

— Đề ta sang nhà Hoàng-phủ hỏi thăm xem thế nào.

Nói xong, liền mặc áo lên ngựa thẳng tới nhà Hoàng-phủ. Hoàng-phủ-kinh ra nghênh tiếp. Mạnh-tí-nguyên hỏi :

— Chẳng hay vì cớ gì mà lệnh-lang lại đến ngộ đám tại nhà họ Lưu ? Việc thật-hôn đến đỗi thế nào ? Lệnh-lang hãy giờ đâu ?

Hoàng-phủ-kinh mới thuật rõ đầu đuôi các việc đêm trước cho nghe, chỉ có việc đính ước cùng Lưu-yến-ngọc và việc Giang-tiên-hi tìm cho về là không đám nói. Cũng nói là có thân-nhân cứu ở trong đống lửa đem ra, hiện hãy giờ đã về nhà rồi. Nay đại-nhân lại hạ-giá đến thăm thế này, tôi lấy làm cảm-hội lắm.

Mạnh-tí-nguyên nói :

— Hai nhà vốn một, sao quản Nguyễn-soái lại còn nói thế. Nhưng việc thất hôn này tôi e là mưu của Lưu khuê-bích, sự may ta nên phải đề-phòng mới được.

Hoàng-phủ-kinh cũng lấy làm phải. Hai người trò chuyện hồi lâu, rồi Mạnh-tí-nguyên cáo từ lui về, thuật lại cho cả nhà cùng nghe, cả nhà đều lấy làm mừng rỡ.

Tô-anh-tuyết lại cùng mừng rỡ hỏi phẩn, vội vàng vào nói với Mạnh lệ-quân và bảo rằng :

— Tiểu thư xem tôi đoán có sai không ?

Mạnh-lệ-quân buồn rầu mà đáp rằng :

— Bây giờ đã gây nên thù oán thì tôi chắc Lưu-khuê-bích còn sinh sự nhiều.

Tô-anh-tuyết nói :

— Hoàng-phủ công-tử đã biết Lưu công tử là người phản trắc thì tất phải tuyệt giao với bận của lo ngại chi nữa.

Mạnh-lệ-quân nói :

— Hiện nay nhà họ Lưu đang có thế-lực, khi nào bằng lòng thôi. Sau này rồi cũng sẽ biết, nhưng tôi chẳng qua cũng lo việc trước.

Buổi chiều hôm ấy, Giang-phủ-kinh nói cho cả nhà cùng biết rằng :

— Con ta đã được vô sự, nhưng Lưu-khuê-bích độc ác như vậy, sáng mai ta sẽ đặng biểu tâu qua thiên-tử, cho hả cái lòng căm tức của ta.

Hoàng-phủ-thiếu hoa can rằng :

— Từ nay còn xin tuyệt giao với Lưu-khuê-bích, sẽ được vô sự, thân-phụ không phải lo ngại. Nếu thân-phụ tâu thiên tử thì chẳng những đi tuy đến hoàn Giang-tiên-hi, mà lại thêm kết oán cùng Lưu-liệp, không nên.

Hàn phu nhân nói :

— Ta cũng không nên mua oán, thôi thì cho tha là hơn.

Hoàng phủ-kinh nói :

— Nếu vậy thì thật may cho Lưu-khuê-bích.

Lại nói chuyện Lưu-khuê-bích nghĩ thầm : Hoàng-phủ-thiếu-hoa không chết, thành ra mình đốt phí mất một tòa nhà của mình. Bảo rằng thân-nhân cứu hộ thì thật vô-lý hay là Giang-tiên-hi lết lộ mà cọ ai bảo Hoàng-phủ thiếu-hoa chăng

Lưu-khuê-bích tức giận thầm : Hoàng-phủ-kinh đã bắt là a mưu hại, tất có lòng căm tức. Giả-sử hắn đặng biểu tâu thiên-tử, mà thân phụ ta không có chuyện thì cũng khó lòng bình-vực được cho ta ...

(Còn nữa)

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Cahier Insertion